

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 11 /2017/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 23 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành về phí đối với các dịch vụ được Luật Phí và lệ phí quy định chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá và các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thị trường mà nhà nước không định giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành về phí đối với các dịch vụ được Luật Phí và lệ phí quy định chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá và các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thị trường mà nhà nước không định giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 09/TTr-STC ngày 04 tháng 01 năm 2017 về việc bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về phí đối với các dịch vụ được Luật Phí và lệ phí quy định chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá và các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thị trường mà nhà nước không định giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ban hành về phí đối với các dịch vụ được Luật Phí và lệ phí quy định chuyển từ



phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá và các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thị trường mà nhà nước không định giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ 07 Quyết định về các khoản phí được chuyển sang giá dịch vụ do nhà nước định giá, gồm:

a) Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tạm ngưng thu phí mua vé tháng qua đò, qua phà trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Quyết định số 42/2008/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trông giữ xe đạp xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

c) Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành biểu mức thu; việc quản lý thu; chế độ miễn, giảm phí qua đò, qua phà trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

d) Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

đ) Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành phí chợ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

e) Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

g) Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định phí sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Bãi bỏ các Quyết định về các khoản phí được chuyển sang giá thị trường mà nhà nước không định giá, gồm:

a) Bãi bỏ Khoản 1, Mục I, Biểu mức thu các khoản phí – lệ phí ban hành kèm theo Quyết định số 09/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Danh mục phí - lệ phí trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành mức thu, cơ chế quản lý phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

c) Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định phí đấu giá, phí tham gia đấu giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao trách nhiệm cho Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2017.//

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB QPPL – Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh Kiên Giang;
- TT HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc VN tỉnh;
- Như Điều 3 của QĐ;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, STC (03), nkguyen (02b) 228

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

